

Số: 56 /2026 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng
công ty mẹ Quý 2 năm 2026

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Căn cứ theo khoản 4, điều 14, chương III, Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 16/11/2020, Công ty xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng công ty mẹ Quý 2/2026 so với cùng kỳ năm 2025 chi tiết như sau:

I. So sánh một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 2/2026	Quý 2/2025	Tăng (giảm)	% tăng (giảm)
10	Doanh thu thuần	848.162.621.565	1.062.934.941.353	(214.772.319.788)	(20,21)
11	Giá vốn hàng bán	638.299.422.550	803.313.071.911	(165.013.649.361)	(20,54)
20	Lợi nhuận gộp	209.863.199.015	259.621.869.442	(49.758.670.427)	(19,17)
22	Doanh thu hoạt động tài chính	34.642.371.678	140.566.906.403	(105.924.534.725)	(75,36)
23	Chi phí tài chính	13.369.869.277	13.103.731.052	266.138.225	2,03
24	- Trong đó: Chi phí đi vay	6.306.407.460	9.337.143.378	(3.030.735.918)	(32,46)
25	Chi phí bán hàng	49.667.749.314	49.841.720.028	(173.970.714)	(0,35)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.347.761.911	13.614.338.744	8.733.423.167	64,15
31	Thu nhập khác	106.245.000	111.445.556	(5.200.556)	(4,67)
32	Chi phí khác	6.356.720.936	3.622.802.990	2.733.917.946	75,46
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	152.869.714.255	320.117.628.587	(167.247.914.332)	(52,25)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.730.637.502	37.471.387.252	(8.740.749.750)	(23,33)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	124.139.076.753	282.646.241.335	(158.507.164.582)	(56,08)



II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động lợi nhuận sau thuế riêng Quý 2/2026 so với cùng kỳ năm trước của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 214.772.319.788 đồng (20,21%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 165.013.649.361 đồng (20,54%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 49.758.670.427 đồng (19,17%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 105.924.534.725 đồng (75,36%), nguyên nhân:

- Lợi nhuận được chia giảm 90.000.000.000 đồng.
- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 25.612.696.963 đồng.
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 9.688.162.238 đồng.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng: 8.733.423.167 đồng (64,15%), chủ yếu do:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 4.533.019.333 đồng.
- Chi phí nhân viên tăng: 3.738.100.203 đồng.

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế riêng quý 2/2026 của Công ty giảm 167.247.914.332 đồng (52,25%), lợi nhuận sau thuế giảm 158.507.164.582 đồng (56,08%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng và doanh thu hoạt động tài chính giảm; chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Trí Dũng

